TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46**/2021/HS-ST
Ngày: 23 - 9- 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Hữu.

2. Ông Phan Duy Bản.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lương Thị Tâm – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Bà Đinh Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST- HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình N (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 16/5/1990 tại Bình Thuận; địa chỉ: Thôn 4, xã SK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Thu L, sinh năm 1970; Vợ: Lê Thị Bích T, sinh năm 1991; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014;

Tiền án:

- Năm 2017, bị Tòa án nhân thị xã LG, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HSST ngày 27/9/2017, ngày 26/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù;

- Năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". tại bản bản án hình sự sơ thẩm số 36/2019/HSST, ngày 22/8/2019 đến ngày 21/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù;

- Tại bản án số 77/2021/HSPT Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Tại bản án số 46/2021/HSST, ngày 07/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù của bản án số 77/2021/HSPT, ngày 22/7/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 02 năm tù.

- Tại bản án số 47/2021/HSST, ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Công an huyện Hàm Tân (tạm giam ở vụ án khác): Có mặt.

Bị hại:

- Hoàng Trọng Bình, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố LH, thị trấn LT, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Lê Viết T, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn TN, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận: Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Lê Thị Bích T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 4, xã SK, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 20/4/2021 Nguyễn Đình N điều khiển xe mô tô biển số 86B7 – 085.48 đi từ thị trấn LT xuống xã SK. Khi đi ngang qua nhà anh Hoàng Trọng Bình thì phát hiện 01 máy rửa xe dầu bơm để trước nhà, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nguyễn Đình N dừng lại, mở cốp xe lấy 01 sợi dây cao su có móc bằng kim loại ở hai đầu cột vào đuôi xe và lấy 01 cây kềm rồi đi đến vị trí để máy rửa xe cắt ống nước, lấy máy rửa xe đem ra dùng dây cao su buộc vào sau xe mô tô. Nguyễn Đình N điều khiển xe mô tô chở máy rửa xe đi đến thị trấn TN, huyện Hàm Tân bán cho Lê Viết T với số tiền 800.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 48/CT - VKSND - TL, ngày 18/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Đình N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình N là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị xem xét áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình N: Từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái kềm, 01 sợi dây su; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ (hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Cho nên, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo Nguyễn Đình N:

Hội đồng xét xử xét thấy: Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 13 giờ, ngày 20/4/2021 Nguyễn Đình N phát hiện tại nhà anh Hoàng Trọng B có 01 máy rửa xe để trước nhà nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Nguyễn Đình N lén lút sử dụng một cây kềm cắt ống nước, dây điện rồi lấy máy bơm dùng dây cao su cột phía sau xe mô tô chở đi xuống thị trấn TN, huyện Hàm Tân để bán cho anh Lê Viết T với giá là 800.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL - HĐĐG ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tánh Linh kết luận: 01 máy rửa xe, đầu bơm nhãn hiệu SUMO THAILAND, model SM – 28; mô tơ nhãn hiệu Vĩnh Hùng trị giá 1.333.000đ.

Xét thấy: Bị cáo Nguyễn Đình N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù, bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy rửa xe có đầu bơm của anh Hoàng Trọng B trị giá 1.333.000đ. Tuy nhiên, do bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 36/2019/HSST, ngày 22/8/2019 đến ngày 21/8/2020 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Thế nhưng, ngày 20/4/2021 bị cáo tiếp tục trộm cắp tài sản của anh Hoàng Trọng B. Cho nên, bị cáo Nguyễn Đình N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy: Mặc dù, bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản"; thế nhưng, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không tiếp tục cải tạo để trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Cho nên, cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để bị cáo tiếp tục được cải tạo, giáo dục trở thành người tốt sống có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Cho nên, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Thể hiện tại các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bị hại Hoàng Trọng B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Viết T không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[5] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh 01 cái kềm, 01 sợi dây su là những công cụ mà bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Cho nên, cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 600.000đ đang thu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh. Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi chiếm đoạt máy bơm nước của anh Hoàng Trọng B. Nguyễn Đình N đem bán cho anh Lê Viết T với giá là 800.000đ. Bị cáo sử dụng 200.000đ vào mục đích tiêu xài cho cá nhân. Khi bị phát hiện đã thu giữ 600.000đ. Thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – Anh Lê Viết T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền đã bỏ ra mua máy rửa xe. Do số tiền 600.000đ là số tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có và anh T không có yêu cầu gì nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 600.000đ đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chiếc xe mô tô biển số 86B7 - 085.48 do bị cáo Nguyễn Đình N sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Hoàng Trọng B là thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thị Bích T. Do chị T không biết bị cáo sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi phạm tôi. Cho nên, Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Đối với anh Lê Viết T đã có hành vi mua 01 máy rửa xe do bị cáo trộm cắp của anh Hoàng Trọng B. Tuy nhiên, do tại thời điểm này anh Thạch không biết mô tơ rửa xe này do bị cáo trộm cắp có được. Cho nên, hành vi của anh Lê Viết T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình N phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Nguyễn Đình N: 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về vật chứng:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kềm, 01 dây su (đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2021).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000đ (đang thu giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh linh tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 20/8/2021).

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đình N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2021). Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
+ Cấp theo Điều 262 BLTTHS:
- Bị cáo; bị hại
- VKSND huyện;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- Nhà tạm giữ - CA huyện;
- UBND xã SK (Thay T/B) ;
- Sở TP T. Bình Thuận;
- C.C T.H.A DS (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

Nguyễn Thị Yến